TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2026/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị Đ - Sinh năm 1990

Căn cước công dân số: 004190001xxx; Cấp ngày: 18/4/2021; Nơi Cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an.

Địa chỉ: Xóm P, xã T, tỉnh Cao Bằng

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy K - sinh năm 1983

Căn cước công dân số: 010083001xxx; Cấp ngày: 18/02/2025; Nơi Cấp: Bộ Công an.

Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57; 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị Đ và anh Nguyễn Duy K

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị Đ và anh Nguyễn Duy K đều nhất trí thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh, chị chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Anh Nguyễn Duy K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Khánh A, sinh ngày 11/12/2011 cho đến khi cháu Nguyễn Khánh A chết, chị Chu Thị Đ không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Chu Thị Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Chu Thị Đ chịu toàn bộ 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001233 ngày 06/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Chị Chu Thị Đ được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai (2);
- Đương sự (02);
- UBND phường S, Lào Cai;
- Phòng THA DS khu vực 7 – Lào Cai;
- Lưu HS, TQĐ, VP.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng